XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC CỦA DÂN, DO DÂN, VÌ DÂN Ở VIỆT NAM TRONG TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ HỒ CHÍ MINH – MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

Nguyễn Khánh Vân*

TÓM TẮT

Tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh là một hệ thống phong phú, đa dạng, hợp thành một chỉnh thể về lý luận và phương pháp cách mạng; về nhận thức và hành động chính trị để giải phóng dân tộc, phát triển con người và xã hội, về phương hướng, quan điểm, bước đi trong việc xây dựng chế độ chính trị và xây dựng chủ nghĩa xã hội nói chung ở Việt Nam. Trong hệ thống tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh, tư tưởng về xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng và luôn có tính thời sự, tính hiện đại. Hiện nay, trong tiến trình đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nghiên cứu tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh về vấn đề nhà nước không những có ý nghĩa về giá trị lịch sử mà còn có ý nghĩa đối với việc cải cách bộ máy nhà nước; góp phần cung cấp các luận cứ khoa học xây dựng các quyết định của Đảng và nhà nước về cải cách bộ máy lập pháp, hành pháp, tư pháp xây dựng hệ thống pháp luật thúc đẩy nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng và phát triển dân chủ xã hội chủ nghĩa, từng bước xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Bài viết khái quát tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân, thực hành dân chủ rộng rãi để phát huy quyền làm chủ của dân; từ đó đề xuất những phương hướng vận dụng tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh trong xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: *Xây dựng nhà nước, Hồ Chí Minh, lý luận, thực tiễn.*

STATE BUILDING OF PEOPLE,PEOPLE,AND PEOPLE IN VIETNAM IN HO CHI MINH'S POLITICAL THINKING - A NUMBER OF ARRANGEMENTS AND PRACTICES

ABSTRACT

Ho Chi Minh's political ideology is a rich and diversified system that constitutes a whole body of theoretical and revolutionary methods; on the awareness and political action for the liberation of the people, the development of people and society, the direction, views and steps in building the political system and building socialism in general in Vietnam. Male. In Ho Chi Minh's political thought system, the idea of building the state of the people, by the people, for the people occupy a special position is important and always modern, modern. At present, in the process of renovation, accelerating industrialization

* *TS.GV.Trường Đại học kinh tế TP.Hồ Chí Minh. Điện thoại: 0918.328.589; Email: khanhvan@ueh.edu.vn*

and modernization, researching Ho Chi Minh's political thought on the state issue has not only significant historical value but also significance. With the reform of the state apparatus, contributing to the provision of scientific arguments for the formulation of decisions by the Party and the state on the reform of the legislative, executive and judicial apparatus to build the legal system to promote the foundation. the socialist-oriented market economy, building and developing socialist democracy, step by step building and perfecting the socialist rule-of-law state in Vietnam. Essential essay on Ho Chi Minh's political thought on building the state of the people, by the people, for the people, to practice democracy widely to promote the people's mastery; It then suggested ways to apply Ho Chi Minh's political thought in building and perfecting the current socialist state of Vietnam.

Keywords: *State building, Ho Chi Minh, theory, practice*

1. XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC CỦA DÂN, DO DÂN, VÌ DÂN, THỰC HÀNH DÂN CHỦ RỘNG RÃI ĐỂ PHÁT HUY QUYỀN LÀM CHỦ CỦA DÂN TRONG TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ HỒ CHÍ MINH

Nếu vấn đề cơ bản của mọi cuộc cách mạng là vấn đề chính quyền thì vấn đề cơ bản của một chính quyền là ở chỗ nó thuộc về ai, phục vụ cho quyền lợi của ai. Theo tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh, Nhà nước là cơ quan quyền lực của dân, do dân ủy quyền và phấn đấu vì lợi ích của dân. Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng tới việc xây dựng nhà nước kiểu mới, đặt nền móng xây dựng nhà nước dân chủ, pháp quyền ở Việt Nam ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám,1945 thành công.

Trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời, sau khi đọc Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề xuất những công việc cấp bách, cần kíp trước mắt phải tập trung sức giải quyết. Một trong những việc đó là soạn thảo Hiến pháp, chuẩn bị khẩn trương cho cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên ở nước ta để bầu ra Quốc hội – cơ quan lập pháp cao nhất của nhà nước và thành lập chính phủ chính thức để điều hành công việc quản lý đất nước. Hồ Chí Minh cũng đặc biệt chú trọng công tác xây dựng pháp luật và hoạt động của ngành tư pháp.

Người xác định quyền ứng cử và quyền bầu cử là quyền của tất cả mọi công dân Việt Nam không chia gái trai, giàu nghèo, tôn giáo, nòi giống, giai cấp, đảng phái. Thực hiện Tổng tuyển cử như vậy là tự do, bình đẳng, tức là dân chủ, đoàn kết. Toàn dân bầu ra Quốc hội, Quốc hội cử ra Chính phủ, Chính phủ đó thật là chính phủ của toàn dân.[1]

Nói về Tư pháp và những người làm việc trong ngành tư pháp, Hồ Chí Minh không chỉ nêu rõ vai trò trách nhiệm của những cơ quan, những người thi hành pháp luật mà còn đặc biệt chú ý tới phẩm chất đạo đức, tinh thần đoàn kết hợp tác giữa họ với nhau. Tất cả phải xuất phát từ công lý và đạo lý, vì quyền lợi chung của dân tộc, vì nghĩa vụ bảo vệ lẽ phải, phục vụ nhân dân. Đây là điều hệ trọng đảm bảo cho chế độ nhà nước, chế độ dân chủ thực sự phục vụ nhân dân. Những ý tưởng đó sau này được thể hiện ngày càng đậm nét trong quan niệm của Người về dân chủ, về tính pháp lý và nhân văn của dân chủ.

Hồ Chí Minh xác định rằng: "Tư pháp là một cơ quan trọng yếu của chính quyền, cho nên càng phải tinh thành đoàn kết, hợp

[1] *Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 4, CTQG, H.1995, Tr.33*

tác chặt chẽ với các cơ quan khác, để tránh những mối xích mích lẫn nhau, nó có thể vì lợi quyền nhỏ và riêng mà hại đến quyền lợi to và chung, cho cả tư pháp và hành chính. Các bạn là những người phụ trách thi hành pháp luật. Lẽ tất nhiên các bạn cần phải nêu cao cái gương "phụng công, thủ pháp, chí công vô tư cho nhân dân noi theo". [1]

Muốn xây dựng nhà nước thực sự dân chủ, muốn thực thi và bảo vệ được dân chủ thì cần phải tăng cường pháp luật, dùng pháp luật như một công cụ hữu hiệu để quản lý nhà nước, vừa nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức công tâm chính trực của đội ngũ công chức vừa tăng cường giáo dục ý thức pháp luật cho dân chúng. Chú trọng cả hai mặt pháp luật và đạo đức, pháp lý và nhân văn trong việc xây dựng nhà nước, xây dựng nền dân chủ của đa số, đó là một tư tưởng chính trị về pháp quyền rất hiện đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Tư tưởng về Nhà nước của Hồ Chí Minh còn nổi bật ở chỗ: Hồ Chí Minh đề cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan hành pháp, coi trọng hiệu quả hoạt động nên Người thường xuyên quan tâm tới chất lượng của tổ chức, bộ máy và đạo đức công chức, trung thành với chính phủ thì phải tận tâm tận lực phục vụ dân chúng. Hồ Chí Minh xác định chính phủ là một cơ quan hành động, chương trình hành động của chính phủ phải thiết thực, cụ thể, luôn xuất phát từ dân chúng và hướng tới quyền lợi của dân chúng, làm hết sức mình vì an sinh của dân, an ninh của xã hội và của các công dân.

Đảng và Nhà nước, Đảng và Chính phủ cũng do nhân dân tổ chức nên, vì nhân dân mà tồn tại. Đảng và Chính phủ có trách nhiệm chăm lo mọi mặt cuộc sống của dân, dân đã có quyền làm chủ thì cũng phải thực hiện bổn phận, nghĩa vụ của người làm chủ, của công dân.[2]

Bản chất của dân chủ được Hồ Chí Minh xác định rõ ràng, cụ thể mà cô đọng. Dân chủ có nghĩa là dân là chủ và dân làm chủ. Đó là vị thế và hành động làm chủ của dân.

Lý luận về dân chủ được thể hiện tập trung nhất trong những luận đề mở đầu tác phẩm "Dân vận" mà Hồ Chí Minh viết từ năm 1949:

"Nước ta là nước dân chủ

Bao nhiêu *lợi ích* đều *vì dân*

Bao nhiêu *quyền hạn* đều *của dân*

Công việc đổi mới, xây dựng là *trách nhiệm của dân*

Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là *công việc của dân*

Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương *do dân cử ra*

Đoàn thể từ xã đến Chính phủ trung ương *do dân tổ chức nên*

Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng *đều ở nơi dân*"[3].

Dân tức là nhân dân lao động, đó là chủ thể gốc của quyền lực. Chế độ dân chủ xét về thực chất là chế độ ủy quyền của dân vào Nhà nước.

Hồ Chí Minh nhấn mạnh tới nội dung toàn diện của dân chủ. Đời sống xã hội có bao nhiêu lĩnh vực thì dân chủ phải thể hiện ở tất cả các lĩnh vực ấy, tạo nên những phương diện tương ứng của dân chủ, nhưng quan trọng trước hết là dân chủ trong *kinh tế* và *chính trị;* từ đó mà có dân chủ trong lĩnh vực tư tưởngvăn hóa và ý thức tinh thần của xã hội. Phải đảm bảo công ăn, việc làm, đời sống cho người lao động,

---

[1] Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 5, CTQG, H.1995, Tr.30,244,381,382,641,698

[2] Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 7, CTQG, H.1995, Tr.452

[3] Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 5, CTQG, H.1995, Tr.698

phân phối lợi ích phải đảm bảo công bằng theo nguyên tắc phân phối theo lao động. Quyền ứng cử, bầu cử của công dân, tự mình lựa chọn người xứng đáng làm đại biểu cho mình, do mình ủy quyền, tự nguyện tự giác tham gia gánh vác việc nước, đó là dân chủ trong chính trị. Tính hiện thực, sinh khí của dân chủ, trước hết là dân chủ trong kinh tế và chính trị. Trong một chế độ dân chủ, người dân có quyền bày tỏ quan điểm chính kiến của mình. Phải làm cho nhân dân *biết hưởng* quyền dân chủ, *biết dùng* quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm [1].

Nói về dân chủ trong lĩnh vực ý thức tư tưởng và đời sống tinh thần, Hồ Chí Minh nêu rõ một luận điểm cực kỳ sâu sắc, nhấn mạnh tới dân chủ, tự do bình đẳng, tự do tranh luận, thảo luận tìm tòi chân lý, tự do phục tùng chân lý trên nguyên tắc biện chứng giữa nhận thức cái tất yếu và hành động phù hợp với cái tất yếu có tính quy luật đó. Điều này cần thiết cho tất cả mọi người, đặc biệt là sự giác ngộ khoa học và hành động theo quy luật của giới trí thức. Hồ Chí Minh nêu rõ: "Chế độ ta là chế độ dân chủ, tư tưởng phải được tự do, đối với mọi vấn đề, mọi người tự do bầy tỏ ý kiến của mình, góp phần tìm ra chân lý. Khi chân lý đã tìm thấy rồi thì quyền tự do tư tưởng hóa ra quyền tự do phục tùng chân lý."[2]. Chính đây là cơ sở để hình thành và xây dựng văn hóa dân chủ trong quan hệ con người, trong hoạt động và tổ chức đời sống xã hội.

Trong di sản lý luận và thực hành dân chủ của Hồ Chí Minh, chúng ta còn thấy Hồ Chí Minh đề cập tới một vấn đề rất thời sự và bức xúc hiện nay. Đó là *quan liêu lãng phí tham ô* (mà ngày nay đã phát triển thành tham nhũng như một quốc nạn) *là đối lập với dân chủ, chỉ có thực hành dân chủ thật nghiêm túc, triệt để thì mới chống lại được quan liêu, tham nhũng.*

Vai trò, tác dụng của dân chủ và pháp luật nhà nước qua đó mà được thể hiện.

Hồ Chí Minh có những kiến giải rất độc đáo và vạch ra được thực chất, bản chất của vấn đề, đó là vì sao lại có nạn quan liêu. Người nói rõ: quan liêu là do xa nhân dân, khinh nhân dân, sợ nhân dân, không tin cậy nhân dân, không hiểu biết nhân dân, không thương yêu nhân dân[3]. Đây là một cách nhìn với nhiều tìm tòi, phát hiện. Rõ ràng vấn đề không chỉ ở cơ chế, tổ chức, bộ máy mà nguyên nhân cốt lõi của quan liêu lại nằm ở sự thoái hóa đạo đức, thái độ vô trách nhiệm trước quần chúng, nó là biểu hiện của quyền lực bị biến dạng, của tình trạng dân chủ biến thành "quan chủ", của người cán bộ cách mạng biến thành "quan cách mạng".

Muốn sửa chữa tận gốc quan liêu, tham nhũng phải ra sức thực hành dân chủ. Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: Thực hành dân chủ để làm cho dân ai cũng được hưởng quyền tự do dân chủ.[4] Có phát huy dân chủ đến cao độ thì mới động viên được tất cả lực lượng của nhân dân đưa cách mạng tiến lên[5]. Do đó, thực hành dân chủ là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn[6].

Muốn chống được quan liêu lãng phí, tham ô, tham nhũng, muốn thực hành được dân chủ rộng rãi, đúng đắn, không bị làm cho biến dạng lệch lạc thành những phản dân chủ, theo Hồ Chí Minh, phải áp dụng tổng hợp mọi biện pháp từ phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục đạo đức cách mạng đến tăng cường pháp luật, kỷ luật xã hội.

---

[1] Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 10, CTQG, H.1995, Tr.508
[2] Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 8, CTQG, H.1995, Tr.216
[3] Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 6, CTQG, H.1995, Tr.292
[4] Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 5, CTQG, H.1995, Tr.30
[5] Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 9, CTQG, H.1995, Tr.592
[6] Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 12, CTQG, H.1995, Tr.249

Hồ Chí Minh nhấn mạnh tới các đức tính, phẩm chất Trí, Dũng, Liêm, Trung, cần kiệm liêm chính của người cán bộ, người đầy tớ của dân. Hồ Chí Minh cũng không xem nhẹ vai trò của học vấn, của kiến thức và ý thức pháp luật, sự bình đẳng của mọi người trước sự phán xét của luật pháp, những đảm bảo đạo đức và văn hóa cho cuộc vận động dân chủ hóa xã hội. Đặc biệt là nhân dân phải *có điều kiện tham gia trực tiếp các công việc quản lý Nhà nước*, thực hiện kiểm tra, kiểm soát các hoạt động hàng ngày của các cơ quan nhà nước. Phải tăng cường hoạt động của các cơ quan quyền lực từ cơ sở tới Trung ương, phải làm trong sạch tổ chức và bộ máy, giáo dục công phu về ý thức trách nhiệm, đã có gan dám nói, dám làm thì cũng phải có gan dám chịu trách nhiệm.

Nguyên tắc mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật phải được thi hành nghiêm chỉnh, "pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề gì" [1].

Người đã nêu rõ, trước hết phải thực hành dân chủ trong Đảng, trong các cơ quan nhà nước, từ chính quyền ở làng xã trở lên để phát triển dân chủ trong xã hội. Hồ Chí Minh đã thể hiện một triết lý nhân sinh và hành động về dân chủ hết sức sâu sắc và tinh tế. Từ DÂN, Người bàn tới DÂN CHỦ và để thực hiện dân chủ, Người tập trung làm sáng tỏ nhận thức và các giải pháp về DÂN VẬN. Đó là lô gích tư tưởng mà cũng là logic hành động của Hồ Chí Minh – nhà thiết kế lý luận và thực hành kiệt xuất về dân chủ ở Việt Nam. Đó là triết lý THÂN DÂN và CHÍNH TÂM.

Đó là những vấn đề nổi bật trong nội dung tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh về nhà nước của dân, do dân, vì dân. Những gì Hồ Chí Minh đề cập tới đồng thời nêu gương sáng mẫu mực trong thực hành rất bổ ích cho sự tìm tòi nghiên cứu, vận dụng của mỗi chúng ta hiện nay.

Sự nghiệp đổi mới đang diễn ra mạnh mẽ, sâu rộng trên khắp mọi lĩnh vực và quy mô cả nước. Cùng với đổi mới kinh tế, chúng ta đang đẩy mạnh đổi mới chính trị và hệ thống chính trị. Tư tưởng xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân, thực hành dân chủ rộng rãi để phát huy quyền làm chủ của dân trong tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh với nội dung nêu trên đang tiếp tục soi sáng, chỉ dẫn cho mọi công việc thực tế của chúng ta, trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước, thực hành dân chủ để phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động. Đó là một trong những động lực mạnh mẽ nhất thúc đẩy sự nghiệp đổi mới và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta đi với thắng lợi.

2. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM HIỆN NAY

Kể từ sau thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam châu Á đến nay, Đảng ta đã có kinh nghiệm hơn ½ thế kỷ xây dựng và lãnh đạo nhà nước. Từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân chuyển sang cách mạng xã hội chủ nghĩa, tuy nội dung nhiệm vụ của nhà nước có sự khác nhau, song về bản chất vẫn là nhà nước của dân, do dân, vì dân, được xây dựng trên những nguyên tắc của chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mang bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc. Tuy nhiên, từ chiến tranh chống ngoại xâm chuyển sang hòa bình xây dựng kinh tế, từ cơ chế tập trung, quan liêu, bao cấp chuyển

[1] *Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 5, CTQG, H.1995, Tr.641*

sang cơ chế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, có sự quản lý của Nhà nước, trong điều kiện mở của, hội nhập kinh tế quốc tế, hợp tác giao lưu với các nước trên thế giới,… đã có sự thay đổi rất nhiều, từ nội dung nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, phương thức hoạt động, cho đến yêu cầu về phẩm chất, năng lực của con người vận hành bộ máy nhà nước.

Hiện nay, sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta đang đứng trước những cơ hội và thách thức lớn. Xu thế toàn cầu hóa đang phát triển sâu rộng, mở ra cơ hội cho các nước chậm phát triển có thể đuổi kịp các nước phát triển. Trong bối cảnh đó, nếu không có một nhà nước thực sự trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu quả, hiệu lực, tranh thủ nắm lấy vận hội, đưa đất nước vượt qua nguy cơ, thách thức thì chủ nghĩa xã hội sẽ không có mà độc lập dân tộc cũng khó bảo vệ được.

Với điều kiện xã hội Việt Nam không thể hình thành ngay một nhà nước pháp quyền. Nhưng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền ở nước ta hiện nay là yêu cầu khách quan, cấp bách.

Trong tiến trình xây dựng đất nước (1975-1986), nước ta thực thi cơ chế quản lý kinh tế kế hoạch hóa tập trung. Nhưng cơ chế này ngày càng không phát huy được vai trò thúc đẩy tăng trưởng mà ngược lại, bộc lộ nhiều nhược điểm, làm cho nền kinh tế nước ta trì trệ kém phát triển, đời sống nhân dân lao động gặp khó khăn. Đại hội VI là Đại hội mở đầu của đổi mới, đặt nền móng cho sự hình thành lý luận đổi mới và phát triển của nước ta. Trong đó đổi mới về chính trị là vô cùng quan trọng. Những quan điểm của Đảng về đổi mới chính trị nói chung, đổi mới quản lí nhà nước nói riêng được Đại hội VI vạch ra đã được các kì Đại hội VII, VIII, IX tiếp tục bổ sung phát triển xoay quanh cơ chế quản lý nhà nước.

Khái niệm nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân, được đưa ra lần đầu tiên tại Hội nghị Trung ương 3 (khóa VIII) năm 1997. Đến Đại hội X (2006) phát triển thành khái niệm "nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa". Đại hội XI, XII của Đảng tiếp tục khẳng định "xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị" [1].

Nhà nước pháp quyền là hình thức nhà nước tiến bộ, hợp lí, khoa học trong việc hực hành dân chủ, trong việc tổ chức, vận hành của bộ máy nhà nước. Từ bản thân nó có khả năng giải quyết các vấn đề: cơ chế phòng ngừa và khắc phục sự tùy tiện, lạm quyền của bản thân bộ máy nhà nước; vấn đề tạo khả năng hữu hiệu bảo vệ quyền công dân, quyền con người; vấn đề quan hệ hợp lí giữa các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp, bảo đảm hiệu quả, hiệu lực của mỗi quyền và hiệu quả chung của cả bộ máy; vấn đề bảo đảm tính tối cao của hiến pháp và pháp luật, tính độc lập của tư pháp.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước, liên hệ với thực tiễn xây dựng và từng bước hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiện nay cần tiếp tục thực hiện các phương hướng sau:

Một là, Phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, đảm bảo thực sự tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân trong xây dựng nhà nước và quản lý xã hội.

Đây là nội dung căn bản, chủ đạo trong phương hướng xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam. Có thể nói, phát huy dân chủ, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân là *mục tiêu của mọi mục tiêu* đối với Nhà nước pháp quyền Việt Nam. Mọi mục tiêu khác đều hướng tới và là sự cụ thể hóa mục tiêu chủ đạo, bao trùm

[1] *ĐCSVN, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, CTQG, H.2016, Tr. 175*

này. Thực hiện dân chủ, tôn trọng và bảo đảm *trên thực tế* quyền dân chủ và làm chủ của nhân dân là vấn đề có ý nghĩa sống còn không chỉ đối với nhà nước mà chúng ta đang xây dựng để trở thành Nhà nước pháp quyền, đối với việc tăng cường uy tín và mở rộng ảnh hưởng của Đảng Cộng Sản cầm quyền trong xã hội mà còn là nhân tố quyết định sự thành công của sự nghiệp đổi mới và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Trong sự nghiệp đổi mới, mở cửa, hội nhập với thế giới, mở rộng dân chủ là một nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết để khai thác sức mạnh vô tận của nhân dân. Cải tạo xã hội, đưa xã hội tiến lên bằng chính sức mạnh của mình, không có phép màu nào làm được điều đó, trừ nhân dân dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng và nhà nước. Bởi lẽ, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân, do quần chúng làm nên, bằng hoạt động tự giác, chủ động, *có tổ chức và được tổ chức* của mình, bằng sự phát huy mọi sáng kiến và sáng tạo của quần chúng, bằng các nguồn lực của quần chúng. Thực tế hơn 30 năm đổi mới đã chứng minh điều đó.

Hồ Chí Minh nói: "*Dân chủ, sáng kiến, hăng hái*, ba điều đó rất quan hệ với nhau. Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến"[1]. Do vậy, Người nhắc nhở: "phải thật sự tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân.Tuyệt đối không được lên mặt "quan cách mạng" ra lệnh ra oai" [2]. Phải thực hiện quyền làm chủ của nhân dân; dân chủ thực sự chứ không phải dân chủ hình thức. Thực hành dân chủ rộng rãi là chiếc chìa khóa vạn năng để giải quyết mọi khó khăn. Mọi chủ trương, đường lối, thuộc tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội,… phải được xem xét và giải quyết từ địa vị người làm chủ và quyền làm chủ của nhân dân.

Những luận điểm nêu trên của Hồ Chí Minh cần phải được thấm nhuần trong nhận thức và phải được thực hiện nhất quán trong hành động theo phương châm lời nói đi đôi với việc làm trong mọi nỗ lực của Đảng, của Nhà nước và toàn thể xã hội để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân; xây dựng nền dân chủ và hệ thống chính trị thực sự đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân trong xã hội ta.

Phát huy dân chủ phải kết hợp chặt chẽ với tăng cường pháp chế, thực hiện quản lý xã hội bằng pháp luật, theo pháp luật. Nhà nước ta phải tiếp tục thể chế hóa bằng pháp luật các quyền dân chủ của người dân trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, đặc biệt trong hoạt động kinh tế. Trong xây dựng luật cần có sự tham vấn rộng rãi của nhân dân, đặc biệt là đối tượng trực tiếp, chủ yếu chịu sự điều chỉnh của luật đó. Đồng thời, phải đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật, bảo đảm mỗi công dân đều bình đẳng trước pháp luật để đem lại niềm tin cho nhân dân vào tính nghiêm minh của pháp luật nhà nước ta.

Hai là, Cải cách và kiện toàn bộ máy hành chính nhà nước

Đường lối, chính sách đúng đắn của Đảng, pháp luật của Nhà nước là điều kiện tiên quyết, song nếu không có một nền hành chính mạnh, có hiệu lực thì chính sách, pháp luật dù đúng, cũng không thể đi vào cuộc sống.

Ở nước ta hiện nay, nền hành chính còn nhiều yếu kém: quan liêu, xa dân, thiếu trật tự kỷ cương; bộ máy cồng kềnh, kém hiệu lực; nạn tham nhũng và lãng phí của công; đội ngũ

---

[1] *Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 5, CTQG, H.1995, Tr.244*

[2] *Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 10, CTQG, H.1995, Tr.311*

cán bộ, công chức còn hạn chế về kiến thức, năng lực, một bộ phận không nhỏ kém phẩm chất đạo đức, biến chất. Nền hành chính yếu kém là một trở lực lớn cho đổi mới và phát triển. Cho nên, cải cách và kiện toàn bộ máy hành chính đang là một yêu cầu bức xúc.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong lĩnh vực này đòi hỏi chú trọng cải cách và xây dựng, kiện toàn bộ máy hành chính nhà nước, để có một nền hành chính dân chủ, trong sạch, phục vụ đắc lực nhân dân, giữ vững trật tự, kỷ cương xã hội theo pháp luật. Muốn vậy, phải đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng dân chủ, trong sạch, vững mạnh, phục vụ đắc lực và có hiệu quả đối với nhân dân. Kiên quyết khắc phục thói quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, bộ máy cồng kềnh, kém hiệu lực, sự sa sút phẩm chất đạo đức cách mạng, năng lực thực hành nhiệm vụ công chức yếu kém.

Cải cách và kiện toàn bộ máy hành chính là một quá trình, phải tiến hành đồng bộ trên nhiều mặt. Thực hiện tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện hiện nay cần thiết phải:

- *Đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật.* Việc hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật xuất phát từ chính yêu cầu của việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bảo đảm phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện được yêu cầu quản lý xã hội bằng pháp luật. Yêu cầu khách quan đó còn xuất phát từ đòi hỏi xây dựng và phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và chủ động hội nhập kinh tế khu vực và thế giới. Đồng thời, còn bắt nguồn từ đòi hỏi phải khắc phục những yếu kém, hạn chế, bất cập của hệ thống pháp luật hiện hành và công tác tổ chức thực hiện pháp luật của nhà nước ta.

- *Tiếp tục đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của Quốc hội* theo phương hướng chung là: xây dựng Quốc hội đảm bảo thực hiện được vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn do Hiến pháp và luật quy định; bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, tính chuyên nghiệp, hiện đại, tính minh bạch, công khai trong tổ chức, hoạt động của Quốc hội. Muốn vậy, cần thực hiện các giải pháp: Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả của việc thực hiện các chức năng của Quốc hội. Phát huy vai trò, trách nhiệm, nâng cao năng lực, bản lĩnh và nghiệp vụ hoạt động đại biểu của đại biểu Quốc hội. Tiếp tục kiện toàn các cơ quan của Quốc hội. Tăng cường mối quan hệ giữa Quốc hội với nhân dân. Bảo đảm các điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Quốc hội

- *Đẩy mạnh cải cách hành chính theo yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.* Cụ thể: tiếp tục đẩy mạnh cải cách thể chế của nền hành chính; cải cách tổ chức hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước ở Trung ương và chính quyền địa phương; đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

- *Đẩy mạnh cải cách tư pháp.* Đổi mới tổ chức và hoạt động tư pháp cần thực hiện đồng bộ các phương hướng, giải pháp sau:Tiếp tục sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho hoạt động tư pháp. Kiện toàn các tổ chức và các hoạt động hỗ trợ tư pháp. Đẩy mạnh công tác xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp đáp ứng về số lượng và chất lượng theo yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Đổi mới tổ chức hoạt động của các cơ quan tư pháp.

- *Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ năng lực, phẩm chất.* Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thực sự của dân, do dân, vì dân trong tình hình hiện nay của nhà nước ta đòi hỏi phải đổi mới đồng bộ các nội dung, các khâu của công tác cán bộ

trong bộ máy nhà nước, cụ thể là: Xây dựng và thực hiện tốt chiến lược và quy hoạch cán bộ. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức. Đổi mới cơ chế đánh giá, tuyển dụng cán bộ, công chức bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan và khoa học. Đổi mới chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức bảo đảm thu nhập, đãi ngộ thỏa đáng, kích thích được tính tích cực phấn đấu của cán bộ, công chức, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội đất nước. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra giám sát cán bộ, công chức. Kết hợp chặt chẽ giữa các khâu quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, đánh giá, luân chuyển, sắp xếp, bố trí điều động cán bộ.

- Đẩy mạnh đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng và những hiện tượng tiêu cực khác trong bộ máy Nhà nước. Muốn vậy, phải: Đánh giá đúng thực trạng tình hình và kết quả đấu tranh với các căn bệnh nói trên. Nhận thức đúng đắn tầm quan trọng của cuộc đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng và những tiêu cực khác trong bộ máy nhà nước. Xác định đúng đắn quan điểm và thái độ trong đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng và những hiện tượng tiêu cực khác. Triển khai đồng bộ các giải pháp thích hợp trong đấu tranh phòng chống quan liêu, tham nhũng và tiêu cực khác trong bộ máy nhà nước.

Ba là, Đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước.

Đảng cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo toàn xã hội trong công cuộc đổi mới và xây dựng chủ nghĩa xã hội, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh. Điểm mấu chốt, cốt lõi trong vấn đề lãnh đạo và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng hiện nay là làm thế nào để phục vụ cuộc sống của dân được tốt hơn, thực hiện dân chủ và phát huy quyền làm chủ của dân một cách thực chất và có hiệu quả, nói như Hồ Chí Minh: đó là dựa vào dân để lãnh đạo dân, đem tài dân, sức dân để làm lợi cho dân, để mưu cầu hạnh phúc cho dân. Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước ta đã hoàn thành được nhiệm vụ trong hai cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc và đạt được nhiều thành tựu trong công cuộc đổi mới. Thực tế 30 năm đổi mới cho thấy, những thành tựu và hạn chế của Nhà nước có nguyên nhân quan trọng từ thành tích, hạn chế của Đảng. Do vậy, để có được sự chuyển biến căn bản trong cải cách bộ máy nhà nước, đòi hỏi ở Đảng một sự lãnh đạo tập trung hơn, quyết tâm cao hơn, kế hoạch và biện pháp triệt để hơn. Trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nước ta hiện nay, muốn đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước cần thực hiện đồng bộ cả hai nhóm giải pháp: một là nhóm giải pháp xây dựng, chỉnh đốn, đổi mới Đảng; hai là nhóm giải pháp đổi mới nội dung và phương pháp lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước. Cụ thể phải:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục tư tưởng chính trị, rèn luyện đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, kiên quyết khắc phục sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên.

- Tiếp tục đổi mới đồng bộ các khâu của công tác cán bộ.

- Đẩy mạnh công tác xây dựng, củng cố nâng cao năng lực và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng gắn với xây dựng chính quyền, mặt trận và các đoàn thể cơ sở và phong trào cách mạng của quần chúng.

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, tiếp tục kiện toàn tổ chức, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

- Tiếp tục nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn về phân định vai trò lãnh đạo của Đảng và chức năng quản lý của nhà nước.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện quy chế phối hợp làm việc giữa cơ quan, tổ chức của Đảng với cơ quan, tổ chức của Nhà nước ở tất cả các cấp theo phương châm tôn trọng Điều lệ Đảng, tôn trọng Hiến pháp, pháp luật, thể chế của cơ quan nhà nước, tính đến đặc thù của từng lĩnh vực nội dung lãnh đạo.

- Tiếp tục tổng kết và đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng trong các lĩnh vực xây dựng nhà nước, xây dựng và tổ chức thực hiện pháp luật, nhất là cải cách hành chính, cải cách tư pháp, xây dựng Đảng và chính quyền cơ sở.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, bảo vệ nội bộ Đảng chỉ đạo sát sao hơn đối với hoạt động thanh tra và hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật khác.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng với công tác cán bộ trong bộ máy Nhà nước, bảo đảm Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ.

3. KẾT LUẬN

Tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân; thực hành dân chủ rộng rãi để phát huy quyền làm chủ của dân có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn, sâu sắc, định hướng cho việc xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ, Nhà nước kiểu mới ở Việt Nam. Nghiên cứu và quán triệt tư tưởng này để xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nước ta ngang tầm nhiệm vụ của giai đoạn cách mạng mới là hết sức cần thiết.

Ngày nay, toàn Đảng, toàn dân đang tích cực thực hiện nhiệm vụ xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đó là Nhà nước được xây dựng trên nền tảng lý luận chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và những điều kiện thực tế hiện nay của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thời kỳ mở cửa và hội nhập quốc tế. Thực hiện đồng bộ và triệt để các phương hướng nêu trên chính là yếu tố quyết định cho thành công của việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 4, CTQG, H.1995, Tr.33
[2]. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 7, CTQG, H.1995, Tr.452
[3]. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 10, CTQG, H.1995,Tr.311,H.1989,Tr.508
[4]. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 12, CTQG, H.1995, Tr.249
[5]. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 8, CTQG, H.1995, Tr.216
[6]. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 6, CTQG, H.1995, Tr.292
[7]. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 5, CTQG, H.1995, Tr.30,244,381,382,641,698
[8]. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 9, CTQG, H.1995, Tr.592
[9]. Đại học Quốc gia Hà Nội, Một số chuyên đề về tư tưởng Hồ Chí Minh, CTQG, H. 2003.
[10]. ĐCSVN, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, CTQG, H.2016, Tr. 175
[11]. Văn kiện Đại hội VI, VII, VIII, IX, X, XI, XII của Đảng Cộng sản Việt Nam (1986-2016).
[12]. Nghị quyết Trung ương 6 lần 2 (khóa VIII) Về xây dựng Đảng.
[13]. Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) về hệ thống chính trị cơ sở.
[14]. Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh, CTQG, H. 2003.